

**HOẠT ĐỘNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ,
SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC
(Bộ Giáo dục và Đào tạo 28.03.2000)**

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước "Các trường đại học vừa là cơ sở đào tạo vừa là cơ sở nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ", trong những năm qua các trường đại học đã đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu giáo dục, đào tạo, thực tế sản xuất, đời sống. Công tác chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh trong các trường đại học là công tác rất quan trọng cần đẩy mạnh hơn nữa trong thời gian tới.

I Đánh giá hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất khi doanh trong thời gian qua

1 Ưu điểm

- Hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh của các trường đại học tuy gặp một số khó khăn nhất định nhưng các trường đã có nhiều cố gắng, năng động khắc phục khó khăn. Số công trình được áp dụng vào sản xuất và đời sống, số hợp đồng khoa học công nghệ và sản xuất tăng nhanh, kể cả số lượng doanh thu của các hợp đồng. Các hoạt động sản xuất chuyển giao công nghệ đã đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, đóng góp cho đơn vị và cải thiện đời sống cho cán bộ và sinh viên.
- Thông qua hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh làm cho hoạt động khoa học công nghệ có nội dung phong phú, có mục tiêu rõ ràng, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.
- Hoạt động sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và thực hiện hợp đồng khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh đã gắn liền nhà trường với xã hội, góp phần phát triển, tăng trưởng kinh tế của đất nước.
- Hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ là cơ sở, chỗ dựa để góp phần hợp tác, hội nhập quốc tế.

2 Những khó khăn tồn tại

- Lãnh đạo và nhiều cán bộ của nhiều trường chưa nhận thức được đầy đủ tầm quan trọng của hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh, do vậy chưa có sự quan tâm đúng mức và đề ra giải pháp thích hợp đẩy mạnh hoạt động này trong nhà trường. Một số nghiên cứu chưa gắn với thực tiễn. Nhiều kết quả nghiên cứu được đánh giá, nghiệm thu nhưng ít được triển khai áp dụng.

- Cơ chế quản lý của các trường đại học đối với các đơn vị nghiên cứu- triển khai (Viện, Trung tâm, Công ty, ...) còn nhiều bất cập như:

* Khoản trắng cho đơn vị nghiên cứu khoa học-lao động sản xuất, chi yêu cầu đơn vị đóng góp cho trường mà ít quan tâm việc quản lý các đơn vị này. Ngược lại ở một số trường việc ký kết hợp đồng của các đơn vị nghiên cứu triển khai lại tập trung vào một mối ở trường làm cho các đơn vị có tư cách pháp nhân thành lập theo Nghị định 35/HĐBT gặp khó khăn trong hoạt động triển khai.

* Chưa thống nhất chức năng quản lý các đơn vị nghiên cứu-triển khai, thiếu cơ chế khuyến khích phát triển đầu tư lại cho đơn vị nghiên cứu-triển khai.

* Chưa chú ý chỉ đạo nhiệm vụ chuyển giao công nghệ mà công việc này chủ yếu do một số cá nhân tự tìm địa chỉ để chuyển giao.

- Các giảng viên làm việc ở các đơn vị nghiên cứu-triển khai phần lớn là kiêm nhiệm, chủ yếu tập trung cho giảng dạy (nhất là ở một số chuyên ngành có giờ dạy quá lớn) nên thời gian cho nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ bị hạn chế.

- Chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh trong nhà trường hiện còn mang tính thời vụ, không liên tục. Các nhà khoa học còn thiếu nhiều kinh nghiệm hoạt động kinh tế trong hoàn cảnh nền kinh tế nước ta chuyển từ bao cấp sang kinh tế thị trường.
- Trang thiết bị, cơ sở vật chất, mặt bằng để triển khai chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh ở các trường đại học còn rất thiếu thốn, lạc hậu và không đồng bộ so với cơ sở sản xuất kinh doanh. Điều đó hạn chế rất nhiều đến hoạt động triển khai, nhất là tham gia đấu thầu các công trình.
- Do không có "tư cách pháp nhân" nên các trường đại học không được thực hiện trực tiếp chuyển giao công nghệ và tham gia đấu thầu các công trình ở một số lĩnh vực như: Mỏ, địa chất, dầu khí, ... mặc dầu một số đơn vị có đủ điều kiện để thực hiện các công việc đó. Vì vậy, nhiều dự án, hợp đồng do các trường triển khai đều phải thông qua cơ quan khác để "đấu thầu" hoặc làm thuê cho các đơn vị trúng thầu.
- Theo Nghị định 35/HĐBT, các đơn vị nghiên cứu khoa học-triển khai công nghệ chủ yếu làm nhiệm vụ nghiên cứu thực nghiệm, sản xuất đơn chiếc hoặc số lượng nhỏ vì vậy việc triển khai sản xuất ở qui mô vừa và lớn để áp dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất đang gặp khó khăn về cơ chế, giấy phép hành nghề.
- Hiện nay, xu hướng sinh nhập công nghệ nước ngoài là phổ biến, Nhà nước lại chưa có chính sách khuyến khích các Trường có các công nghệ đã được sáng tạo, hoàn tất chuyển giao vào các cơ sở sản xuất.
- Các qui định về sở hữu trí tuệ chưa đủ mạnh để bảo vệ quyền lợi của tác giả công trình nghiên cứu, chưa ngăn chặn hiện tượng sao chép kết quả nghiên cứu dẫn đến giảm nhiệt tình chuyển giao công nghệ.

Theo công văn số 2007/TC/TCT ngày 26.12.1990 của Bộ Tài chính về sản xuất dịch vụ của các trường đại học; Thông tư số 36/TC/TCT ngày 11.06.1991 hướng dẫn thực hiện chính sách thuế đối với hoạt động lao động sản xuất và nghiên cứu khoa học của nhà trường thì các trường đều được miễn hoặc nộp thuế nhưng Nhà nước cấp lại để bổ sung trang thiết bị và cơ sở vật chất cho Nhà trường. Nhưng từ năm 1996 đến nay, hoạt động chuyển giao công nghệ- sản xuất kinh doanh các trường đại học đều phải nộp thuế như các cơ sở sản xuất khác, đặc biệt từ năm 1999 thực hiện Luật Thuế Gia Trị Gia Tăng, các trường gặp rất nhiều khó khăn trong việc mở sổ sách kế toán, xác định tỷ lệ thuế phải nộp đối với các hợp đồng đồng khoa học công nghệ. Điều này chính là nguyên nhân làm cho doanh thu của các đơn vị năm 1999 giảm đi một cách rõ rệt so với các năm 1997, 1998.

- Quyết định số 68/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã tạo điều kiện cho các trường đại học thành lập doanh nghiệp nhà nước trực thuộc trường nhưng lại cấm hoạt động trên một số lĩnh vực mà bản thân nhà trường cần thiết phải có và có điều kiện rất thuận lợi để hoạt động. Thí dụ Trường Đại học Mỏ-Địa chất không được sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực khai thác mỏ, Đại học Quốc gia Hà Nội không được lập Nhà Xuất bản, ...

II Phương hướng đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh của các trường đại học trong thời gian tới

Hoạt động khoa học công nghệ là một trong các nhiệm vụ chính của các trường đại học. Các trường đại học phải là trung tâm nghiên cứu khoa học, công nghệ, chuyển giao và ứng dụng công nghệ vào sản xuất và đời sống. Để thực hiện được trách nhiệm trên, cần thực hiện tốt những nhiệm vụ sau:

1 Quán triệt nhiệm vụ của trường đại học trong nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất

Điều 15 của Luật Giáo dục có ghi: Nhà nước tạo điều kiện cho nhà trường tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến khoa học, công nghệ; kết hợp đào tạo, nghiên cứu khoa học và sản xuất.

Trường cao đẳng, Trường đại học, Viện nghiên cứu khoa học, Cơ sở sản xuất có trách nhiệm phối hợp trong việc đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

Điều 54 của Luật Giáo dục ghi rõ nhiệm vụ của các trường đại học là:

Thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ xã hội ứng dụng và phát triển công nghệ, tham gia giải quyết những vấn đề kinh tế- xã hội của địa phương và đất nước. Thực hiện các dịch vụ khoa học, chuyên giao công nghệ, sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo.

Vậy là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng của một trường đại học là kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và sản xuất nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và phục vụ xã hội. Điều đó giúp trường đại học từng bước thực hiện vai trò trung tâm văn hóa, khoa học, công nghệ của địa phương và cả nước.

2 Lập kế hoạch và các giải pháp Chuyển giao công nghệ-Lao động sản xuất

Các đơn vị cần có kế hoạch hàng năm và 5 năm về việc chuyển giao công nghệ-lao động sản xuất, coi đây là một bộ phận của kế hoạch khoa học công nghệ của đơn vị, kèm theo các chỉ tiêu phấn đấu và các giải pháp để triển khai thực hiện.

3 Các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp sau khi được tổ chức đánh giá nghiệm thu phải được tạo điều kiện để đưa vào ứng dụng

Khi các cá nhân và đơn vị đăng ký đề tài khoa học cần nêu rõ địa chỉ ứng dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài. Các chủ nhiệm đề tài cần chủ động đề xuất với đơn vị ý nghĩa và khả năng ứng dụng của các kết quả nghiên cứu. Mặt khác, các đơn vị cần khuyến khích, tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất. Đẩy mạnh hoạt động thông tin giới thiệu kết quả những công trình nghiên cứu có giá trị, tạo điều kiện ứng dụng vào thực tế sản xuất, xã hội.

4 Tăng cường đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ của các trường đại học

Lực lượng cán bộ khoa học trong các trường đại học, cao đẳng rất đông đảo, chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số cán bộ khoa học của cả nước. Ngoài nhiệm vụ đào tạo, đội ngũ này cần được tạo điều kiện đầy đủ để nghiên cứu khoa học, triển khai công nghệ. Sự lạc hậu của các phương tiện trong các trường đại học làm hạn chế nhiều đến chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Vì vậy, cần tăng cường đầu tư cho các trường đại học để nâng cấp thiết bị đồng bộ mới hy vọng phát huy được tiềm năng lao động khoa học và góp phần thúc đẩy sự nghiệp khoa học nước nhà.

Những năm gần đây, Nhà nước đã chú ý đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho các trường đại học để nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Thực hiện nghị quyết Trung ương II, Nhà nước đang tổ chức xây dựng và đầu tư các phòng thí nghiệm trọng điểm theo hướng ưu tiên. Bộ Giáo dục và Đào tạo tạo điều kiện để cho các phòng thí nghiệm của các trường đại học tham gia tuyển chọn là phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia. Ngoài ra, Bộ cũng chủ trương xây dựng các phòng thí nghiệm mạnh trong các đơn vị và ngành.

5 Đa dạng hóa phương thức chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh

Hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh rất đa dạng có thể có các hình thức sau:

- Hoạt động triển khai công nghệ dưới dạng dự án sản xuất thử nghiệm: Loại hình này có thể thực hiện ở tất cả các lĩnh vực khoa học. Những năm gần đây số lượng sản xuất thử nghiệm bị hạn chế do việc thu hồi và cấp phát kinh phí quá nhiều thủ tục làm các cán bộ khoa học không muốn thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Bộ hữu quan cải tiến các thủ tục cấp phát, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất thử nghiệm có cơ hội triển khai ra diện rộng hơn.

- Triển khai thực hiện hợp đồng chuyển giao công nghệ: Những kết quả nghiên cứu sau khi đánh giá, nghiệm thu cần được kiểm chứng qua sản xuất đơn chiếc, sản xuất nhỏ. Các trường đại học cần có nhiều hình thức giới thiệu để ứng dụng vào thực tế thông qua hợp đồng sản xuất, chuyển giao công nghệ, khuyến khích việc liên kết giữa các bộ môn, giữa các đơn vị để giải quyết những hợp đồng trọn vẹn từ khâu đầu đến khâu cuối và phải chịu trách nhiệm đến cùng với cơ sở sản xuất.

- Hoạt động tư vấn khoa học công nghệ: Nội dung hoạt động tư vấn cần đa dạng và phong phú nhằm lựa chọn, làm chủ công nghệ nhập, đi thẳng vào công nghệ tiên tiến, tư vấn về quy hoạch

phát triển kinh tế xã hội từng vùng và cả nước, lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, lập tổng dự toán, thẩm định dự án, tư vấn đấu thầu, ... Hình thức này thích hợp với nhiều trường đại học, cần được khuyến khích phát triển.

- Thành lập doanh nghiệp Nhà nước trong các cơ sở đào tạo: Các trường có nhu cầu thành lập doanh nghiệp Nhà nước cần sớm lập hồ sơ thành lập doanh nghiệp Nhà nước. Bộ sẽ tổ chức xét duyệt nhanh, giảm thủ tục để sớm thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước (Bộ có nhóm chuyên viên gồm các vụ chức năng: Vụ Khoa học Công nghệ, Vụ kế hoạch Tài chính, Vụ tổ chức Cán bộ để giúp các trường tiến hành thủ tục xin thành lập doanh nghiệp). Các đơn vị cùng Bộ tổ chức thêm nhiều doanh nghiệp Nhà nước trong trường đại học để trên cơ sở hoạt động của các doanh nghiệp, đề nghị Chính phủ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Một số giải pháp và kiến nghị

- Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành các văn bản pháp quy Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ trong các trường đại học; Quy chế hoạt động của các đơn vị nghiên cứu phát triển công nghệ và sản xuất kinh doanh trong trường đại học.

- Củng cố các đơn vị nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và sản xuất kinh doanh trong trường đại học. Các trường đại học cần đánh giá lại các hoạt động của các trung tâm khoa học công nghệ của đơn vị, chấn chỉnh tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi để các trung tâm hoạt động khoa học chuyển giao công nghệ lao động sản xuất. Cần nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị trên, giải thể các trung tâm hoạt động không đúng chức năng, nhiệm vụ, sản xuất bị thua lỗ; sáp nhập một số trung tâm có chức năng, nhiệm vụ gần nhau thành những trung tâm hoặc viện nghiên cứu có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ chuyển giao công nghệ-sản xuất kinh doanh trong trường.

- Đề nghị Chính phủ bổ sung, sửa đổi Nghị định 35/HĐBT theo hướng mở rộng phạm vi hoạt động của các đơn vị không chỉ sản xuất đơn chiếc số lượng nhỏ các sản phẩm mới, mà cho phép triển khai sản xuất với qui mô không hạn chế các kết quả nghiên cứu của đơn vị mình, có như thế mới tạo điều kiện đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo.

- Nhà nước cần có chính sách ưu đãi miễn giảm thuế đặc biệt là thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm có tính chất thực nghiệm và qui mô nhỏ.

Kết luận

Trên đây là một số nét chính về tình hình, đánh giá và đề xuất về phương hướng đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng cũng như các kiến nghị với các cơ quan chức năng trên cơ sở các báo cáo của các đơn vị.

Các trường cần đóng góp thêm ý kiến để tìm ra những giải pháp thiết thực nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ và sản xuất kinh doanh trong các trường đại học thời gian tới đạt hiệu quả hơn, phục vụ sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.